

Bản án số: 07/2019/HS-ST
Ngày 01/4/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG NÔ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Quách Trọng Sơn.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hồ Giang Nam; Ông Lê Khải.

- Thư ký phiên tòa: Ông Vi Thế Nam – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Krông Nô.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Nô tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Cảnh Dương – Kiểm sát viên.

Trong ngày 01 tháng 4 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Krông Nô, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 09/2019/TLST-HS ngày 14 tháng 3 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 11/2019/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 3 năm 2019 đối với bị cáo:

1. Trần Trung T, sinh ngày 10/5/1999; nơi sinh: tỉnh Đắk Nông; nơi cư trú: thôn 13, xã N, huyện C, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: làm nông; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn T và bà Bùi Thị L; bị tạm giữ từ ngày 21/12/2018 đến ngày 27/12/2018 được tại ngoại - Có mặt.

2. Bùi Văn L, sinh ngày 05/01/2001; nơi sinh: tỉnh Đắk Nông; nơi cư trú: thôn 13, xã N, huyện C, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: làm nông; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Đức N và bà Trần Thị C; bị tạm giữ từ ngày 21/12/2018 đến ngày 27/12/2018 được tại ngoại - Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15 giờ ngày 21/12/2018 Trần Trung T đang ở nhà thì nhận được điện thoại của Bùi Văn L gọi hỏi T có đi vào huyện Krông Nô để tìm chỗ làm thuê khoan giếng không, T trả lời đi. Một lúc sau L điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX BKS: 48 D1 – 026.97 đến nhà T, sau đó T điều khiển xe chở L đi đến huyện Krông Nô. Đến khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày, T và L đến nhà anh Bùi Văn N tại xã Đ, huyện K (anh N là cậu ruột của T). Khi đến nơi anh N không ở nhà

nên T đã gọi điện cho anh N và được biết anh N đang đi cắt cành cà phê tại rẫy cách nhà anh N khoảng 400m. Khoảng 10 phút sau anh N, T, L cùng về nhà anh N nấu cơm ăn. Trong lúc đang nấu cơm thì T nhớ lại trước đó khoảng 03 đến 04 ngày L có hỏi T “có chỗ nào bán pháo không mua cho tao ít để nổ tết”, sau đó T dùng điện thoại Nokia màu đen gọi cho một người đàn ông (không rõ nhân thân, lai lịch) ở xã N, huyện Krông Nô để hỏi mua pháo thì người đàn ông này đồng ý bán, T hỏi: “01 quả pháo trứng là bao nhiêu, 01 bánh pháo (49 quả) là bao nhiêu” thì người đàn ông này trả lời: “pháo trứng 26.000 đồng/01 quả; pháo bánh (49 quả) 750.000 đồng/01 bánh, khi nào chú giao chú gọi”. T nói với L “tao tìm được chỗ mua pháo rồi”, L nói lại “giờ tao không mang tiền, mày có tiền thì trả trước cho tao rồi về nhà tao trả”, T và L thống nhất mua 100 quả pháo trứng và 02 bánh pháo (49 quả) với giá 4.100.000 đồng, mỗi người 2.050.000 đồng sau đó về chia đôi số pháo.

Khi đang ăn cơm tại nhà anh N thì người đàn ông mà T gọi điện thoại trước đó gọi lại cho T, người đó nói “cháu đi ra ngoài đường hướng từ thôn Đ đi xã N, thấy ai đi xe Cub thì hỏi mua pháo”. Sau đó T ra đường và đi theo hướng người đàn ông chỉ, đi được khoảng 70m T gặp một người đàn ông đang dựng xe bên cạnh đường. T hỏi: “chú là người bán pháo à”, người đàn ông này trả lời “ừ, tiền đâu”, sau đó T đưa cho người đàn ông này 4.100.000 đồng, rồi người đàn ông này nói pháo ở dưới nương nước, trong bao tải màu đỏ, nói xong người đàn ông này nổ máy xe rồi đi. T đi lại kiểm tra trong bao tải thấy đúng số pháo mình đã đặt mua trước đó, T mang số pháo trên đến cổng nhà anh N rồi gọi L ra cùng về. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, T điều khiển xe mô tô BKS: 48 D1 – 026.97 chở L cùng số pháo mua được đi đến thôn Đ, xã Đ, huyện Krông Nô thì bị Cơ quan CSĐT Công an huyện Krông Nô bắt quả tang.

Tại bản kết luận Giám định số 618/C09B ngày 25/12/2018 của Phân viện khoa học hình sự tại Tp. Hồ Chí Minh kết luận: 02 khối hình chữ nhật kích thước (17cm x 17cm x 17cm), bên trong mỗi khối có 49 ống giấy hình trụ tròn dài 10cm, đường kính 2,3cm (khối lượng 3,5kg) và 100 vật dạng hình bóng đèn điện tròn (khối lượng 3,7kg) là pháo, có đầy đủ đặc tính của pháo nổ, khi đốt bay lên cao, nổ và phát ra ánh sáng màu. Tổng khối lượng là: 7,2kg.

Vật chứng vụ án: Cơ quan điều tra đã thu giữ 02 khối hình chữ nhật kích thước (17cm x 17cm x 10cm), bao bì nhiều màu sắc, bên trong mỗi khối có 49 ống giấy hình trụ tròn dài 10cm, đường kính 2,3cm (khối lượng 3,5kg) và 100 vật dạng hình bóng đèn điện tròn (khối lượng 3,7kg) gửi giám định có tổng khối lượng 7,2kg; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX BKS: 48D1 – 026.97 màu đỏ - trắng; 01 điện

thoại Nokia màu đen, IME1: 355840093018612, IME2: 355840098018617 (đã qua sử dụng); 01 điện thoại Iphone màu trắng – vàng, số Seri: F2LRHOM2GRWM (đã qua sử dụng); 01 bao xác rắn màu đỏ có in dòng chữ “gạo đặc sản thơm thái”.

Cáo trạng số: 11/CT-VKS ngày 14/3/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Nô đã truy tố các bị cáo Trần Trung T và Bùi Văn L về tội “Tàng trữ hàng cấm” theo điểm c - khoản 1 - Điều 191 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo Trần Trung T và Bùi Văn L khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Nô đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Nô thực hành quyền công tố luận tội và tranh luận, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố các bị cáo Trần Trung T và Bùi Văn L phạm tội “Tàng trữ hàng cấm”;

Áp dụng điểm c - khoản 1 - Điều 191; điểm i, điểm s - khoản 1 - Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Trung T từ 06 tháng đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 tháng đến 18 tháng.

Áp dụng điểm c - khoản 1 - Điều 191; điểm i, điểm s - khoản 1 - Điều 51; Điều 90; Điều 91; Điều 98 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Bùi Văn L cảnh cáo.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a, điểm c - khoản 1 - Điều 47 Bộ luật hình sự. Tịch thu, tiêu hủy: 01 bao xác rắn; 02 khối hình chữ nhật bên trong mỗi khối có 49 ống giấy hình trụ tròn; 100 vật dạng hình bóng đèn điện tròn. Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại Nokia. Chấp nhận cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Nô trả 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX, BKS: 48D1 – 026.97 cho ông Bùi Đức Ngũ, 01 điện thoại Iphone cho bị cáo Bùi Văn L là chủ sở hữu hợp pháp.

Các bị cáo không có ý kiến bào chữa, tranh luận, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện Krông Nô, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Nô, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

[2]. Do muốn có pháo đốt vào dịp tết Nguyên Đán năm 2019, ngày 21/12/2018 Trần Trung T và Bùi Văn L đã mua 02 hộp pháo (49 ống) và 100 quả pháo trứng có tổng khối lượng 7,2kg của một người đàn ông (không rõ nhân thân, lai lịch) tại thôn Đ, xã Đ, huyện Krông Nô, tỉnh Đắk Nông với giá 4.100.000 đồng. Trên đường mang pháo về nhà khi đến thôn Đ, xã Đ, huyện Krông Nô, tỉnh Đắk Nông thì T và L bị bắt quả tang. Như vậy, hành vi của Trần Trung T và Bùi Văn L bị Viện kiểm sát

nhân huyện Krông Nô, tỉnh Đắk Nông truy tố về tội “Tàng trữ hàng cấm” theo điểm c - khoản 1 - Điều 191 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật, không oan.

Điều 191. Bộ luật hình sự quy định:

1. Người nào tàng trữ, vận chuyển hàng cấm thuộc một trong các trường hợp sau đây, nếu không thuộc trường hợp quy định tại các điều 232, 234, 239, 244, 246, 249, 250, 253, 254, 304, 305, 306, 309 và 311 của Bộ luật này, thì bị phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 300.000.000 đồng hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

...

c) Pháo nổ từ 06 kilôgam đến dưới 40 kilôgam;

[3]. Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo đã gây ra và nhân thân của các bị cáo:

3.1. Hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm phạm đến chế độ quản lý đối với các loại hàng hoá mà Nhà nước cấm lưu hành, ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an ở địa phương. Bị cáo Bùi Văn L thực hiện hành vi phạm tội khi 17 tuổi 11 tháng 16 ngày, vì vậy áp dụng các quy định của pháp luật đối với người chưa thành niên phạm tội. Hội đồng xét xử xét thấy cần xử phạt các bị cáo hình phạt tương xứng để giáo dục các bị cáo thành công dân có ích cho gia đình và xã hội, có ý thức tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống; đồng thời giáo dục người khác tôn trọng pháp luật, đấu tranh phòng ngừa tội phạm.

3.2. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, sau khi phạm tội các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình. Do đó Hội đồng xét xử có căn cứ để áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, điểm s - khoản 1 - Điều 51 Bộ luật Hình sự.

3.3. Từ những đánh giá, phân tích nêu trên, căn cứ vào tính chất, mức độ hậu quả do hành vi phạm tội của các bị cáo Trần Trung T, Bùi Văn L đã gây ra, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy các bị cáo có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng, có khả năng tự cải tạo, do đó không bắt các bị cáo đi chấp hành hình phạt tù thì cũng không gây ảnh hưởng xấu đến đấu tranh phòng, chống tội phạm, mà áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự, cho các bị cáo Trần Trung T, Bùi Văn L được hưởng án treo, giao cho chính quyền địa phương và gia đình các bị cáo phối hợp giám sát, giáo dục, thể hiện chính sách khoan hồng và nhân đạo của pháp luật

[4]. Đối với người bán pháo cho Trần Trung T và Bùi Văn L, Cơ quan điều tra chưa xác định được, do đó không có căn cứ xử lý.

[5]. Về biện pháp tư pháp: Xử lý vật chứng:

Tịch thu, tiêu hủy: 01 bao xác rắn; 02 khối hình chữ nhật bên trong mỗi khối có 49 ống giấy hình trụ tròn; 100 vật dạng hình bóng đèn điện tròn; tất cả được xác định là pháo nổ có trọng lượng 7,2 kg. Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01

điện thoại Nokia. *(Vật chứng có đặc điểm, khối lượng như trong biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 18/3/2019 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Krông Nô)*

Chấp nhận cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Nô trả: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX, BKS: 48D1 – 026.97 cho ông Bùi Đức Ngũ, 01 điện thoại Iphone màu trắng – vàng cho bị cáo Bùi Văn L là chủ sở hữu hợp pháp.

[6]. Về án phí: Các bị cáo Trần Trung T, Bùi Văn L phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 - Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý, sử dụng án phí, lệ phí tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Các bị cáo Trần Trung T, Bùi Văn L phạm tội “Tàng trữ hàng cấm”.

- Áp dụng điểm c - khoản 1 – Điều 191; điểm i, điểm s - khoản 1 - Điều 51; khoản 1, khoản 2 - Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Trung T 09 tháng tù, nhưng được hưởng án treo. Thời gian thử thách 01 năm 06 tháng tính từ ngày tuyên án.

- Áp dụng điểm c - khoản 1 – Điều 191; điểm i, điểm s - khoản 1 - Điều 51; Điều 90; Điều 91; khoản 1 - Điều 101; khoản 1, khoản 2 - Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Bùi Văn L 06 tháng tù, nhưng được hưởng án treo. Thời gian thử thách 01 năm tính từ ngày tuyên án.

Giao các bị cáo Trần Trung T, Bùi Văn L cho Ủy ban nhân dân xã N, huyện C, tỉnh Đắk Nông giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 - Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

2. Về biện pháp tư pháp:

Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Áp dụng điểm a, điểm c - khoản 1 - Điều 47 Bộ luật Hình sự.

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 bao xác rắn; 02 khối hình chữ nhật bên trong mỗi khối có 49 ống giấy hình trụ tròn; 100 vật dạng hình bóng đèn điện tròn; tất cả được xác định là pháo nổ có trọng lượng 7,2 kg.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại Nokia màu đen.

(Vật chứng có đặc điểm, khối lượng như trong biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 18/3/2019 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Krông Nô).

Chấp nhận cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Nô trả: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX, BKS: 48D1 – 026.97 cho ông Bùi Đức Ngũ, 01 điện thoại Iphone cho bị cáo Bùi Văn L là chủ sở hữu hợp pháp.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 - Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; áp dụng điểm a – khoản 1 - Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016

của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý, sử dụng án phí, lệ phí tòa án.

Buộc các bị cáo Trần Trung T, Bùi Văn L, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án lên Tòa án cấp trên yêu cầu xét xử phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Krông Nô;
- Cơ quan điều tra-CA huyện Krông Nô;
- Bộ phận HSNVCS-CA huyện Krông Nô;
- Cơ quan THAHS-CA huyện Krông Nô;
- Chi cục THADS huyện Krông Nô;
- UBND xã N, H. C, T. Đắk Nông;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Quách Trọng Sơn